



SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN PHÚ YÊN

Ký bởi: Nguyễn Thị Bích Phượng
Ngày ký: 16-10-2026
08:39:04 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo Công văn số 405/BV-KHTH ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện YHCT Phú Yên)

Sở Y tế
Tỉnh Đắk Lắk
21-10-2026 09:34:32 +07:00

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên.
2. Địa chỉ: 399 Lê Duẩn, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/24 giờ, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
1	Trần Hữu Tuấn	000054/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 342/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa II - Giám Đốc bệnh viện	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng 6h00-7h00, trưa 11h30-13h30, chiều tối 17h00-21h00; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 07h00-21h00 tại Phòng chẩn trị YHCT BS Trần Hữu Tuấn	
2	Hàng Đức Vinh	0001094/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; - VLTL-PHCN [QĐ số 10/QĐ-SYT ngày 22/01/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Phó GĐ BV - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật cơ sở KBCB		
3	Nguyễn Quang Huyền Trân	002445/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 338/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]; Siêu âm khớp [QĐ	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Trưởng phòng TCHC		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			số 298/QĐ-BV ngày 28/11/2025 của Bệnh viện]				
4	Trần Thị Hoàng Oanh	003144/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 340/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Thạc sĩ Bác sĩ - Trưởng phòng KHTH-CNTT- NCKH-CĐT		
5	Nguyễn Trúc Quỳnh	003544/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 336/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CKI tại Trường ĐH Y - Dược, Đại học Huế từ ngày 14/9/2026
6	Nguyễn Thị Thanh	003823/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ; YHCT, YHCT-PHCN [QĐ số 80/QĐ-BV ngày 16/03/2026; QĐ số 250/QĐ-BV ngày 20/07/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng		
7	Phạm Điền Thuận	000424/PY- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng 5h00-7h00, trưa 11h30- 13h30, chiều tối 17h00- 21h00; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 05h00-21h00 tại Phòng Chẩn trị YHCT	

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
						Thuận Khánh	
8	Lưu Thị Kim Yến	0001727/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT-PHCN; YHCT; Cây chi; [QĐ số 16/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 88/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 119/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Thạc sĩ Điều dưỡng		
9	Huỳnh Thị Bích Thủy	0001090/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 19/QĐ-SYT ngày 08/02/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I		
10	Nguyễn Thị Bảo Châu	002444/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 18/QĐ-SYT ngày 08/02/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I		
11	Ngô Đường Trung	0011114/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 330/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Trưởng khoa Khám bệnh ĐK	Thứ 2 đến thứ 6: 17h00- 20h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại Phòng chẩn trị YHCT Trung Diễm	
12	Trương Thị Phụng	0001111/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút	Cử nhân điều dưỡng - Điều		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			- YHCT; YHCT-PHCN; Cây chỉ; [QĐ số 11/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 79/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 72/QĐ-BV ngày 16/03/2026 của Bệnh viện]	đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	dưỡng trưởng khoa Khám bệnh ĐK		
13	Lê Thị Thảo	0001110/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT-PHCN; YHCT; Cây chỉ; [QĐ số 20/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 92/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 106/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa PHCN		
14	Nguyễn Văn Thân	001624/ĐL- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 82/QĐ- BV ngày 16/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
15	Huỳnh Thị Ngọc Hà	0001822/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - Cây chỉ [QĐ số 113/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
16	Kiều Hà Ny Na	003190/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT-	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút	Cao đẳng Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			BNV) - Cây chỉ [QĐ số 110/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			
17	Lê Thị Kim Cương	000389/PY- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 112/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
18	Huỳnh Thị Yến Như	002913/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - YHCT-PHCN; YHCT; Cây chỉ [QĐ số 21/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 93/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 71/QĐ-BV ngày 16/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng		
19	Lê Thị Bích Trâm	004012/PY- CCHN	- Điều dưỡng (Điều 6, TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 111/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
20	Phạm Văn Khoa	002903/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chẩn đoán hình ảnh;	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút	Bác sĩ đa khoa - Phó trưởng Khoa XN-CDHA-		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			KB, CB Nội [QĐ số 350/QĐ-BV ngày 31/12/2024; QĐ số 313/QĐ-BV ngày 17/12/2025 của Bệnh viện]	Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	TDCN		
21	Hà Thúc Đồng	002680/PY-CCHN	X quang	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng KTV X/Quang		
22	Nguyễn Thị Trần Ly	002000/ĐL-GPHN	Xét nghiệm Y học	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân xét nghiệm		
23	Ka Thị Thúy Hằng	0001091/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT, đa khoa - VLTL-PHCN [QĐ số 8/QĐ-SYT ngày 22/01/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Thạc sĩ Bác sĩ - Trưởng khoa CCDS		
24	Phan Trần Trọng Tín	003189/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 329/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CKI tại Trường ĐHY - Dược, Đại học Huế từ ngày 14/9/2026
25	Nguyễn Thị Kiều Diễm	0001124/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút	Bác sĩ chuyên khoa I	Thứ 2 đến thứ 6: 17h00-20h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại Phòng	

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			341/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công		chẩn trị YHCT Trung Điểm	
26	Phạm Thị Minh Tuyết	0001119/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT-PHCN; YHCT; Cây chỉ [QĐ số 17/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 89/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 107/QĐ-BV ngày 30/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa CCDS		
27	Văn Thị Mỹ Lệ	000364/PY- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 74/QĐ- BV ngày 16/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
28	Huỳnh Thị Cát Khang	0001098/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT; YHCT-PHCN; Cây chỉ [QĐ số 13/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 81/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 75/QĐ-BV ngày 16/03/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
29	Nguyễn Thế Định	000179/PY- GPHN	Phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút	Cao đẳng KT PHCN		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			
30	Lê Thiếu Tâm	002490/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 13/QĐ-SYT ngày 22/01/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Phó trưởng khoa PHCN	Từ thứ 2 đến thứ 6: trưa 11h30-13h30, chiều: 17h00-20h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại PK CK YHCT-VLTL-PHCN Phúc Tâm Đường.	
31	Nguyễn Thị Thúy Hằng	0001591/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 332/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I		
32	Trần Ngọc Hân	003130/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - PHCN [QĐ số 880/QĐ- SYT ngày 30/09/2020 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Phó Trưởng phòng KHTH-CNTT- NCH-CĐT		
33	Trần Thanh Thủy	0001089/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 9/QĐ-SYT ngày 22/01/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I		
34	Nguyễn An Chinh	004255/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - VLTL-PHCN; YHCT; YHCT-PHCN [QĐ số 343/QĐ-BV ngày 31/12/2024; QĐ số	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ Đa khoa		Thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại BV Đa khoa Phú Yên từ 18/3/2026 đến 04/10/2026 và từ

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			15/QĐ-BV ngày 02/01/2025; QĐ số 78 ngày 05/3/2025 của Bệnh viện]				12/10 đến 26/12/2026
35	Nguyễn Thị Minh Trâm	0001107/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - VLTL-PHCN; YHCT; Cây chỉ [QĐ số 07/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 76/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 109/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng - Phó Trưởng phòng ĐD-CTXH- KSNK		
36	Đặng Thị Hồng Thêu	003230/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - VLTL-PHCN; YHCT; Cây chỉ [QĐ số 09/QĐ- BV ngày 02/01/2025, QĐ số 83/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 77/QĐ-BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng		
37	Lê Phạm Bá Khánh	0001106/PY- CCHN	Vật lý trị liệu-PHCN	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Kỹ thuật y học (chuyên ngành VLTL)		
38	Trần Diệu Đoan	003269/PY-	- Vật lý trị liệu-PHCN	7h00 phút đến 11h30	Cử nhân PHCN		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		CCHN	- Ngôn ngữ trị liệu [QĐ số 348/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			
39	Đỗ Đình Bảo	002273/ĐL- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
40	Nguyễn Thị Huyền Hội	0001116/PY- CCHN	Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
41	Lê Thị Huỳnh Quyên	001623/ĐL- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
42	Hà Thị Mỹ Chi	0001112/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - Cây chỉ [QĐ số 105/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
43	Nguyễn Thị Như Huỳnh	003236/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 73/QĐ- BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
44	Phan Thị Hưng	0001108/PY- CCHN	- Vật lý trị liệu-PHCN - Ngôn ngữ trị liệu [QĐ số 136/QĐ-BV ngày 15/5/2025 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng KT PHCN		
45	Mai Tiểu Thương	003202/PY- CCHN	Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
46	Lê Thị Cẩm Hà	000361/PY- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 76/QĐ- BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
47	Thái Thị Ngọc Dung	0001092/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT, đa khoa - VLTL-PHCN [QĐ số 21/QĐ-SYT ngày 08/02/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa II - Trưởng khoa Nội TH		
48	Huỳnh Thảo Uyên	0001088/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 331/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Phó trưởng khoa Nội TH		
49	Lê Thị Thu Hương	0002242/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 22/QĐ-SYT ngày	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục	Bác sĩ chuyên khoa I		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			08/02/2018 của SYT Phú Yên]	BV theo sự phân công			
50	Lâm Thị Như Ngọc	003166/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 337/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CKI tại Trường ĐH Y - Dược, Đại học Huế từ ngày 14/9/2026
51	Nguyễn Thị Mi Lăn	001649/ĐL- GPHN	- Điều dưỡng - YHCT; YHCT-PHCN [QĐ số 12/QĐ-BV ngày 02/01/2025; QĐ số 80/QĐ-BV ngày 05/3/2025 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội TH		
52	Đoàn Thị Minh Phụng	002264/ĐL- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
53	Nguyễn Thị Trãi	0001097/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT; YHCT-PHCN [QĐ số 08/QĐ-BV ngày 02/01/2025; QĐ số 84/QĐ-BV ngày 05/3/2025 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
54	Trần Thị Mỹ Hân	001622/ĐL- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút	Cao đẳng Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: trưa 11h30-13h30, chiều:	

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			115/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công		17h00-20h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại PK CK YHCT-VLTL-PHCN Phúc Tâm Đường.	
55	Nguyễn Thị Y Kiệt	0001109/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT; YHCT-PHCN; Cây chỉ [QĐ số 23/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 94/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 120/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
56	Huỳnh Thị Lanh	000363/PY- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
57	Lê Thị Kim Tiến	0002228/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 123/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
58	Nguyễn Thị Mộng Kha	003459/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 108/QĐ-BV ngày	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			30/3/2026 của Bệnh viện]				
59	Nguyễn Thị Hoa Hồng	004019/PY- CCHN	- Điều dưỡng (Điều 5, TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - YHCT; Cây chỉ; Tập dưỡng sinh [QĐ số 86/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 116/QĐ-BV ngày 30/3/2026; QĐ số 247 ngày 17/7/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
60	Lê Phương Thảo	004016/PY- CCHN	- Điều dưỡng (Điều 6, TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 81/QĐ- BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
61	Phạm Văn Bình	000285/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 20/QĐ-SYT ngày 08/02/2018 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Trưởng khoa Ngoại phụ	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng 5h00-7h00, trưa 11h30- 13h30, chiều tối 17h00- 21h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại Phòng chẩn trị YHCT Phạm Văn Bình	
62	Phan Thị Ái Ly	000273/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 5/QĐ-SYT ngày 22/01/2018 của SYT Phú	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ chuyên khoa I - Phó Trưởng Khoa Ngoại Phụ	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng 5h00-7h00, trưa 11h30- 13h30, chiều tối 17h00- 21h00; thứ 7, chủ nhật: 05h00-21h00 tại Phòng	

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			Yên]			chẩn trị YHCT Phan Thị Ái Ly	
63	Nguyễn Thị Mỹ Hoàng	0001842/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 339/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CKI tại Trường ĐH Y - Dược, Đại học Huế từ ngày 14/9/2026
64	Lê Thị Thu Ba	0001127/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT; YHCT-PHCN; Cấy chi; [QĐ số 24/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 87/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 70/QĐ-BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại phụ		
65	Nguyễn Ngọc Quỳnh Châu	0001113/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - Cấy chi [QĐ số 122/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
66	Nguyễn Thị Thế Anh	0001121/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT; YHCT-PHCN; Cấy chi; [QĐ số 14/QĐ- BV ngày 02/01/2025; QĐ số 77/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			78/QĐ-BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]				
67	Phạm Thị Kiều Liên	000362/PY- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 121/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
68	Đinh Thị Kim Nghiem	0001120/PY- CCHN	- Điều dưỡng (QĐ 41/2005/QĐ-BNV) - YHCT-PHCN; YHCT [QĐ số 22/QĐ-BV ngày 02/01/2025; QĐ số 95/QĐ-BV ngày 05/3/2025 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
69	Phạm Thái Lai	002376/PY- CCHN	KTV hình ảnh Y học	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học		
70	Trịnh Thảo Kha	003628/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - PHCN [QĐ số 987/QĐ- SYT ngày 11/12/2023 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CKI tại Trường ĐH Y - Dược, Đại học Huế từ ngày 14/9/2026
71	Nguyễn Trần Anh Thư	003366/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - PHCN [QĐ số 909/QĐ- SYT ngày 16/11/2023 của SYT Phú Yên]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng 5h30-7h00, trưa 11h30- 13h30, chiều tối 17h00- 20h00; thứ 7, chủ nhật: 5h30-20h00 tại phòng	

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
						khám YHCT Tái Sanh	
72	Nguyễn Thụy Thùy Dân	004027/PY-CCHN	- Điều dưỡng (Điều 5, TT26/2015/TTLT-BYT-BNV) - YHCT; Tập dưỡng sinh [QĐ số 85/QĐ-BV ngày 05/3/2025; QĐ số 248/QĐ-BV ngày 17/7/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
73	Huỳnh Văn Tiên	002066/ĐNA I-CCHN	- KTV Vật lý trị liệu - YHCT [QĐ 354/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng KTV		
74	Đặng Thị Mộng Tuyền	004204/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - VLTL-PHCN [QĐ số 344/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
75	Đào Phú Ngọc Quỳnh	004284/PY-CCHN	KTV xét nghiệm y học (Điều 11, TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân KT XN Y học		
76	Trần Đăng Vũ	004367/PY-CCHN	- Điều dưỡng (Điều 6, TT26/2015/TTLT-BYT-BNV) - Cây chỉ [QĐ số 83/QĐ-BV ngày 16/3/2026 của	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
			Bệnh viện]				
77	Nguyễn Văn Đạt	004371/PY- CCHN	KTV (Điều 12, TT26/2015/TTLT-BYT- BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng KT VLTL-PHCN		
78	Lê Thị Thu Thảo	002835/PY- CCHN	- Điều dưỡng (TT26/2015/TTLT-BYT- BNV) - Cây chỉ [QĐ số 79/QĐ- BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
79	Nguyễn Khánh Duy	000002/PY- GPHN	- Khám bệnh, chữa bệnh YHCT (Phụ lục VI - 32/TT-BYT ngày 31/12/2023) - VLTL-PHCN [QĐ số 346/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
80	Võ Thị Minh Quyên	000117/PY- GPHN	- Y học cổ truyền - VLTL-PHCN [QĐ số 347/QĐ-BV ngày 31/12/2024 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
81	Lê Thị Mai Quỳnh	003860/PY- CCHN	Kỹ thuật viên (Điều 11, TT 26/2015/TTLT-BYT- BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng KT PHCN		
82	Phan Thị Kiều Trinh	000178/PY-	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30	Cử nhân Điều		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
		GPHN		phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	dưỡng		
83	Lê Thị Mỹ Duyên	000177/PY- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 114/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
84	Bá Thị Ngọc Huyền	000237/PY- GPHN	- Y học cổ truyền - VLTL-PHCN [QĐ số 34/QĐ-BV ngày 14/01/2025 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
85	Nguyễn Trần Huỳnh Nhu	000224/PY- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
86	Bùi Thị Bích Dân	004340/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
87	Tô Thạch Lam	000456/PY- GPHN	- Y học cổ truyền - PHCN [QĐ số 156/QĐ- BV ngày 20/05/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		Học CGKT theo đề án 1816 tại BVYHCT TW từ ngày 21/9/2026
88	Phan Trịnh Nhật Vy	002029/DL- GPHN	Xét nghiệm Y học	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút	CN Xét nghiệm		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			
89	Huỳnh Văn Hào	000468/PY- GPHN	Y học cổ truyền	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
90	Đỗ Thị Minh Thao	0001978/PY- CCHN	- Điều dưỡng (41/2005/QĐ-BNV) - Cây chỉ [QĐ số 118/QĐ-BV ngày 30/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
91	Nguyễn Thị Mỹ Linh	001659/ĐL- GPHN	- Điều dưỡng - Cây chỉ [QĐ số 84/QĐ- BV ngày 16/3/2026 của Bệnh viện]	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
92	Phạm Minh Tú	001694/ĐL- GPHN	Y học cổ truyền	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
93	Nguyễn Thị Kiều Oanh	001569/GL- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh (Theo phụ lục VI TT32/2023/TT-BYT)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
94	Nguyễn Sanh Quỳnh	002275/ĐL- GPHN	Y học cổ truyền	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút	Bác sĩ YHCT		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			
95	Bùi Khánh Linh	010476/HCM -GPHN	Y học cổ truyền	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Bác sĩ YHCT		
96	Trương Thị Thúy Anh	000189/PY- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng Điều dưỡng		
97	Nguyễn Hoài Thương Thảo	001841/DL- GPHN	Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân Điều dưỡng		
98	Nguyễn Ngọc Danh	002266/DL- GPHN	Phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cao đẳng kỹ thuật PHCN		
99	Phạm Thanh Phương	045439/BYT -CCHN	Phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công	Cử nhân kỹ thuật PHCN		
100	Huỳnh Chung Quy	004236/PY- CCHN	Điều dưỡng (Điều 5, TT26/2015/TTLT-BYT- BNV)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút	Cử nhân Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác	Ghi chú
				Thứ 2,3,4,5,6; Trục BV theo sự phân công			